

	AQH-V700F
Kích thước sản phẩm (Rộng x Sâu x Cao) mm	600 x 585 x 830
Khối lượng tịnh (Kg)	30,0
Khối lượng sấy tối đa (Kg)	7,0
Công suất đầu vào tối đa (W)	1900
Nguồn điện áp/Tần số/Dòng điện hoạt động tối đa	220V / 50Hz / 10A
Cấp kháng nước	IPX4
Số chương trình sấy	9

Hướng dẫn đăng ký bảo hành điện tử

Cách 1: Đăng ký trực tuyến tại website: <http://baohanhdientu.aquavietnam.com.vn>

Cách 2: Đăng ký qua tin nhắn SMS, gửi đến tổng đài **8077** (*)

Cú pháp tin nhắn: AQUA_Số Máy_Ngày Mua

Ví dụ: **AQUA CG0LL400C00W0L510001 03/05/2016**

_ : khoảng trắng

Ngày mua theo định dạng: DD/MM/YYYY (ví dụ: 03/05/2016)

(*) Giá thay đổi tùy theo mức giá quy định của nhà mạng (VNPT, Mobi, Viettel,...)

Cách 3: Đăng ký trực tuyến qua ZALO của AQUA Việt Nam



Bước 1: Vào mục tìm kiếm trên trang Zalo, nhập và chọn "AQUA Việt Nam", hoặc vào mục cài đặt trên trang Zalo, chọn chức năng quét mã QR Zalo Aqua, di chuyển camera đến vùng chứa mã QR Zalo trên sản phẩm để quét.

Bước 2: Chọn mục "Quan tâm" để đăng ký thành viên của AQUA Việt Nam.

Bước 3: Thực hiện đăng ký bảo hành điện tử theo hướng dẫn.

Mã QR Zalo

Cách 4: Gọi Tổng đài miễn phí **1800 58 58 32**

Chú ý: Nhân viên tổng đài chăm sóc khách hàng sau khi tiếp nhận và kiểm tra thông tin đăng ký bảo hành điện tử của khách hàng sẽ:

- Liên lạc với khách hàng, rất mong quý khách hàng tiếp nhận cuộc gọi và cung cấp thêm những thông tin cần thiết để việc đăng ký được đầy đủ.
- Nhân viên sẽ cung cấp cho quý khách mã bảo hành điện tử và thời gian bảo hành sản phẩm.

Để được hưởng đầy đủ quyền lợi bảo hành, khách hàng vui lòng thực hiện đăng ký bảo hành trong vòng 15 ngày sau khi mua máy theo một trong các cách thức trên. Việc không thực hiện đăng ký bảo hành đúng thời gian quy định có thể ảnh hưởng đến quyền lợi bảo hành của Quý khách sau này.

Điều kiện bảo hành điện tử

• THỜI HẠN BẢO HÀNH MÁY GIẶT MIỄN PHÍ:

- Nếu có hóa đơn tài chính: 24 tháng kể từ ngày mua và không quá 30 tháng kể từ ngày sản xuất.
- Nếu không có hóa đơn tài chính: thời hạn bảo hành là 30 tháng kể từ ngày sản xuất.

• CÁC TRƯỜNG HỢP KHÔNG ĐƯỢC BẢO HÀNH MIỄN PHÍ:

- Sản phẩm hư hỏng do vận chuyển, sử dụng sai chức năng, lắp đặt không đúng theo sách hướng dẫn, nguồn điện không ổn định, sử dụng sai điện thế, sử dụng nguồn nước yếu, dơ, phèn... hoặc bảo quản không tốt như để bụi, cặn bẩn, động vật, côn trùng, vật lạ... vào máy.
- Sản phẩm hư do bị rơi hoặc do tác động bên ngoài, tai nạn, thiên tai, lũ lụt làm nứt, móp bể, rỉ sét.
- Khách hàng tự ý tháo gỡ, thay đổi cấu trúc sản phẩm hoặc sản phẩm đã được sửa chữa ở những nơi không phải là Trung tâm bảo hành hoặc Trạm bảo hành ủy quyền của Công Ty TNHH Điện Máy AQUA Việt Nam.
- Số máy, kiểu máy trên sản phẩm bị cạo sửa, xóa mất, thông tin sản phẩm không phù hợp với hóa đơn tài chính liên quan đến sản phẩm (nếu có).
- Không bảo hành bộ lọc xơ vải và các phụ kiện kèm theo.
- Các trường hợp yêu cầu vệ sinh sản phẩm, bảo trì sản phẩm không nằm trong hạng mục bảo hành.

• YÊU CẦU BẢO HÀNH:

- Gọi Tổng Đài Hotline: **1800 58 58 32**, bấm nhánh 2 (hoặc)
- Gửi Tin nhắn SMS: **AQUA_YCBH** gửi **8077** (_ : khoảng trắng)
- Gửi E-mail về phòng CSKH: cskh@aquavietnam.vn
- Website: Kết nối trang www.yeucaubaohanh.aquavietnam.vn

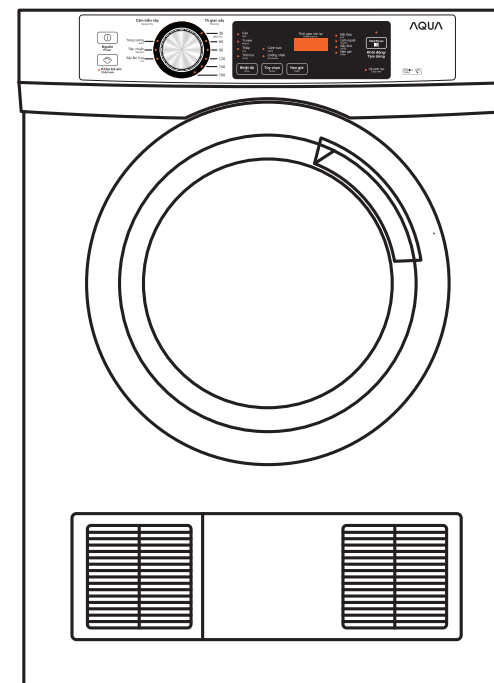
CÔNG TY TNHH ĐIỆN MÁY AQUA VIỆT NAM

AQUA

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

AQH-V700F

Máy sấy thông hơi Hoàn toàn tự động



Trước khi vận hành máy sấy, vui lòng đọc kỹ và làm theo tài liệu hướng dẫn sử dụng này.

SẢN PHẨM ÁP DỤNG BẢO HÀNH ĐIỆN TỬ, VUI LÒNG XEM CHI TIẾT TRANG CUỐI ĐỂ BIẾT THÊM THÔNG TIN.

Cám ơn Quý Khách Hàng đã sử dụng sản phẩm của AQUA.

Vui lòng đọc kỹ những hướng dẫn này trước khi sử dụng thiết bị. Sách chứa những thông tin quan trọng có thể giúp bạn lắp đặt máy, sử dụng và bảo trì máy đúng cách và an toàn.

Lưu giữ sách này để tham khảo khi cần.

Nếu bạn bán, cho hoặc tặng máy sấy này, hãy luôn nhớ chuyển sách hướng dẫn sử dụng đính kèm cho người sở hữu mới để họ có thể hiểu rõ các tính năng của máy cũng như sử dụng nó một cách an toàn.

Ý nghĩa các ký hiệu



----- Nguy cơ cháy / Vật liệu dễ bắt lửa



----- Đọc sách hướng dẫn



----- Các thông tin và mẹo sử dụng



----- Cảnh báo! Thông tin an toàn quan trọng!



----- Thông tin về môi trường

Nguy cơ hỏa hoạn



- Chỉ sấy quần áo đã giặt.
- Không sấy quần áo có chứa thành phần hoặc làm từ các nguyên liệu cao su. Nếu muốn, hãy thiết lập tùy chọn "Thổi hơi".
- Không bao giờ được dùng chế độ sấy giảm nhiệt (chế độ làm nguội) trước khi kết thúc chu trình sấy trừ phi tắt cả các đồ đã được nhanh chóng lấy ra và dàn đều để nhiệt phân tán hết.
- Xơ vải tích tụ trong bộ lọc sẽ tiềm ẩn nguy cơ hỏa hoạn, vì thế bộ lọc xơ vải phải được làm sạch trước mỗi lần sử dụng.
- Không tuân theo các cảnh báo nêu trong sách này có thể gây ra cháy hoặc có nguy cơ bị thương thậm chí nguy hiểm tới tính mạng.

Tiêu hủy



- Hãy bảo vệ môi trường và sức khỏe con người.
- Hãy để các sản phẩm đóng gói và linh/phụ kiện điện tử của nó tại vị trí thích hợp để tái sử dụng.
- Không tiêu hủy máy này lẫn với rác thải sinh hoạt. Hãy liên hệ với các cơ sở tái chế hoặc các đại lý của AQUA để được tư vấn.
- Khi muốn thải loại máy, hãy tháo nắp cửa và cắt bỏ dây điện nguồn để đảm bảo an toàn cho trẻ nhỏ và người khác khỏi nguy cơ bị thương tiềm ẩn.

9.8. Kết nối máy sấy vào nguồn điện

1. Thiết bị sử dụng nguồn điện xoay chiều 220V, 50Hz, 10A.
2. Tháo bỏ vỏ nhựa bọc các chân của phích cắm điện trước khi kết nối vào nguồn.
3. Ổ cắm nguồn phải được nối đất và có cầu chì định mức phù hợp bảo vệ.
 - Đảm bảo dây điện nguồn không bị hư hỏng do bề dập hoặc xoắn rối.
 - Để ngắt điện cho máy sấy, hãy rút phích cắm điện khỏi ổ cắm nguồn, tuyệt đối không nắm kéo phần dây điện.

Quan trọng!



- Không chạm hoặc vận hành máy sấy khi tay đang ướt hoặc mang chân trần.
- Dây điện hư chỉ nên được thay thế bởi nhân viên bảo trì do AQUA ủy quyền. Không vận hành thiết bị cho đến khi máy đã được sửa - vì tiềm ẩn nguy cơ điện giật.
- Không vận hành máy nếu máy bị hư hỏng do lỗi vận chuyển. Liên hệ với Chăm Sóc Khách Hàng của AQUA để được tư vấn.

Cảnh báo!



Máy không được cấp nguồn qua một thiết bị chuyển mạch bên ngoài, chẳng hạn như một bộ hẹn giờ, hoặc một mạch điện đóng ngắt tương tự.

9.7. Thiết lập xếp chồng

Máy sấy được thiết kế để có thể xếp chồng lên máy giặt lồng ngang AQUA, đảm bảo máy giặt của bạn có chiều ngang bằng với máy sấy.

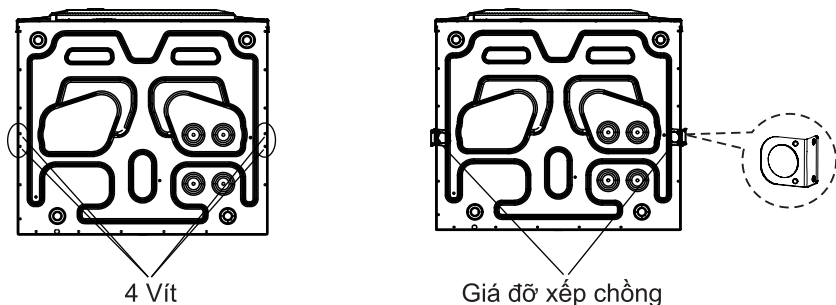
Dụng cụ bao gồm:

- Khoan và mũi khoan 2.9mm
- Tuốc nơ vít

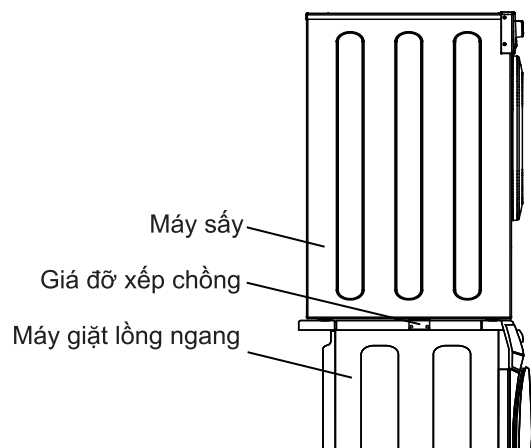
Linh kiện xếp chồng:

- 2 x Giá đỡ xếp chồng
- 4 x vít (gắn giá đỡ vào máy giặt)

Tháo 4 vít ở phần đáy máy sấy (như hình), sau đó lắp giá xếp chồng vào.



2. Đặt máy sấy đã gắn giá đỡ xếp chồng lên mặt trên của máy giặt lồng ngang. Khoan 2 lỗ ở mỗi mặt bên của mặt trên máy giặt bằng mũi khoan đường kính 2,9mm. Vị trí lỗ khoan khớp với lỗ trên giá xếp chồng. Chỉ sử dụng các vít trong gói phụ kiện đính kèm để cố định giá xếp chồng vào máy giặt.



1- Quy tắc an toàn quan trọng.....	4-6
2- Mô tả sản phẩm.....	7
3- Bảng điều khiển.....	8
4- Chương trình sấy.....	9
5- Sử dụng hàng ngày.....	10-12
6- Bảo dưỡng và vệ sinh.....	13
7- Trước khi gọi cho bảo hành.....	14
8- Giải quyết sự cố.....	15-17
9- Lắp đặt sản phẩm.....	18-23
10- Thông số kỹ thuật.....	24

Tham khảo nhãn mác trên quần áo và phải sử dụng đúng loại vải mà máy có thể sấy. Máy sấy được sử dụng trong gia đình, không dùng máy ở những nơi công cộng như các tiệm mát xa, thẩm mỹ viện,... vì dễ tạo điều kiện cho xơ vải tích tụ nhiều hoặc chứa nhiều chất dễ bắt lửa hoặc những vật dụng dễ cháy xung quanh. Cấm mọi cải tạo/thay đổi trên máy vì có thể gây nguy hiểm, giảm hiệu lực bảo hành.

Trước lần sử dụng đầu tiên

- Đảm bảo máy còn nguyên vẹn, không hư hỏng.
- Tháo các thành phần đóng gói và để xa tầm tay trẻ em.
- Cần ít nhất 2 người để di chuyển máy.

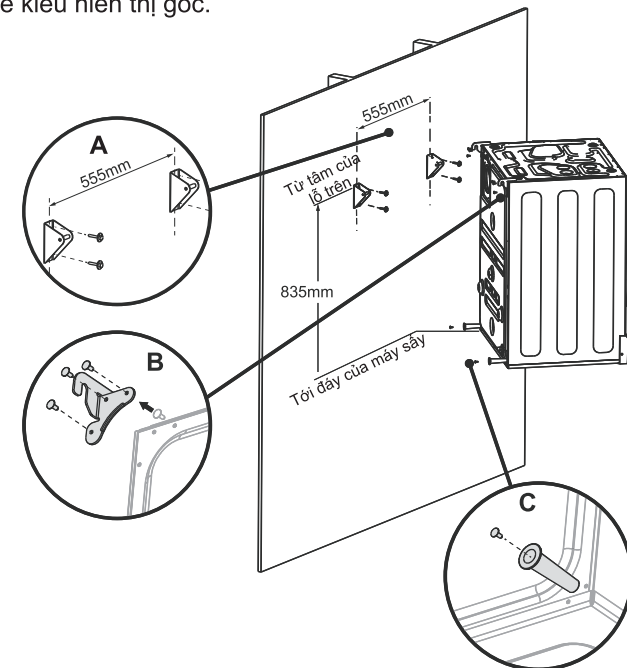
Sử dụng hằng ngày

Khi sử dụng máy sấy, hãy luôn thực hiện các biện pháp an toàn cơ bản như sau:

- Chỉ sấy với quần áo đã giặt.
- Không sấy đồ lót có bao gồm các gọng kim loại. Máy có thể bị hư hỏng nếu các phần kim loại này lỏng ra trong khi sấy. Nếu muốn, bạn có thể đặt chúng vào giá sấy hoặc túi sấy trước khi bỏ vào lồng quay.
- Kiểm tra và lấy tất cả các đồ vật ra khỏi túi quần áo, như bật lửa và diêm.
- Không sấy đồ có chứa hoặc làm từ cao su/nhựa, như khăn trải bàn lót nhựa và yếm dãi trẻ em.
- Ở tiến trình cuối của chu trình sấy, lồng quay sẽ được chạy ở chế độ làm nguội để đảm bảo tất cả đồ sấy sẽ ở nhiệt độ không làm hỏng chúng. Không được phép dùng chế độ này trước khi kết thúc chu trình sấy trừ phi tắt cả các đồ đã được nhanh chóng lấy ra và dàn đều để nhiệt phân tán hết. Chú ý không dồn đồ còn nóng vào chung một chỗ.
- Không sử dụng máy sấy nếu chưa lắp bộ lọc xơ vải hoặc khi xung quanh máy có nhiều xơ vải tích tụ.
- Thiết bị được khuyến cáo không nên được dùng bởi trẻ nhỏ, người có sức khỏe suy giảm hoặc người thiếu năng, trừ phi họ được giám sát hoặc hướng dẫn cách sử dụng máy bởi một người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ.
- Trẻ nhỏ nên được giám sát để đảm bảo rằng chúng không chơi đùa với máy.
- Ngắt điện cho thiết bị khi không còn sử dụng.
- Không đu lắc, đè hoặc treo vật nặng lên cửa.
- Máy sấy sẽ dừng hoạt động trong trường hợp mất điện. Khi nguồn điện được phục hồi, máy sẽ vẫn tắt cho đến khi bạn nhấn nút "Nguồn" để tiếp tục sấy. Để vận hành một chu trình sấy mới, nhấn nút "Nguồn" mở máy, cài đặt thông số phù hợp và nhấn nút "Khởi động/Tạm dừng".
- Không bao giờ được tự ý sửa máy sấy.
- Bộ lọc xơ vải là linh kiện duy nhất mà người dùng có thể tháo lắp được. Các bộ phận khác của máy phải được nhân viên bảo trì do AQUA ủy quyền tháo lắp.

9.6. Máy đặt ngược (treo tường) (tiếp theo)

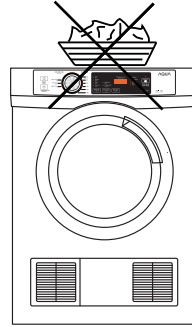
1. Xác định vị trí treo máy trên tường và đánh dấu vị trí các giá đỡ. Khoảng hở tối thiểu từ mặt trên máy tới trần là 50mm. Nếu treo máy phía trên một máy giặt cửa trên, hãy đảm bảo có đủ không gian để mở nắp máy giặt.
2. Dùng các vít bắt gỗ để gắn các giá đỡ vào tường một cách chắc chắn, tức là vào các thanh đứng (stud). Nếu các thanh đứng ở cách xa nhau, hãy lắp một thanh gỗ vào giữa các thanh đứng và gắn các giá đỡ vào thanh gỗ. Làm tương tự với thanh gỗ thứ 2 để làm chỗ tựa cho các miếng đệm nhựa. Đảm bảo máy sấy được đặt thẳng. Khoảng cách tâm của mỗi giá đỡ là 555mm (A).
3. Để gắn các móc treo vào máy, trước tiên hãy tháo một vít ở mỗi bên (B), đặt móc treo vào đúng vị trí bắt vít, đồng thời sử dụng vít vừa tháo cùng 2 vít nữa (đính kèm trong bộ dụng cụ giá treo) để siết chặt móc treo vào máy.
4. Tháo các nắp nhựa ra khỏi mặt sau của máy và lắp các miếng đệm nhựa vào vị trí các nắp nhựa đã tháo (C).
5. Treo máy lên giá đỡ.
6. Sử dụng bảng điều khiển ngược trong bộ phụ kiện đính kèm máy và dán đề lên vị trí bảng điều khiển ban đầu.
7. Thiết lập cách hiển thị để đọc đúng thông số trên bảng điều khiển ngược:
 - Nhấn giữ các nút "Khóa trẻ em" và "Tùy chọn" khoảng 3 giây.
 - Máy sấy sẽ phát ra tiếng bíp cho biết bạn đã chọn đúng và màn hình sẽ thay đổi kiểu hiển thị sau 3 giây.
 - Lắp lại các bước tương tự để đưa bảng điều khiển về kiểu hiển thị gốc.



9.5. Máy đặt thông thường

Máy sấy đặt trên sàn và có thể dễ dàng di chuyển vị trí.

1. Di chuyển máy sấy đến vị trí thích hợp. Không được nhấc máy tại vị trí mặt trên.
2. Chú ý khoảng hở tối thiểu tới các mặt bên của máy là 20mm.
3. Khoảng hở tối thiểu tới mặt sau máy là 75mm. Có thể định khoảng hở này bằng miếng đệm nhựa trong bộ dụng cụ gá tường.
4. Lắp máy trên một mặt sàn phẳng và cứng.

**Chú ý!**

Không đặt vật nặng lên mặt trên của máy sấy, như đồ ướt lấy ra từ máy giặt.

9.6. Máy đặt ngược (treo tường)

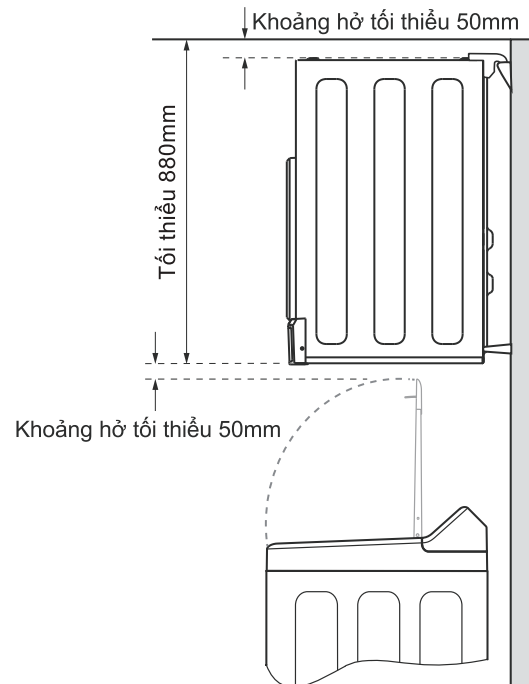
Máy sấy có thể đặt ngược và gắn trên tường, phía trên 1 máy giặt lồng ngang hoặc máy giặt cửa trên. Trường hợp này phải dùng tới bộ dụng cụ gá tường và bảng điều khiển ngược để thao tác vận hành máy.

Dụng cụ bao gồm:

- Khoan và mũi khoan 3mm.
- Tuốc nơ vít.

Bộ dụng cụ gá tường:

- 2 x Miếng đệm nhựa
- 2 x Giá đỡ (treo tường)
- 2 x Móc treo
- 4 x Vít bắt gỗ
- 6 x Vít (cho móc treo và miếng đệm nhựa)

**Sử dụng hằng ngày**

- Với các lỗi mà người dùng không thể tự khắc phục sau khi đã tham khảo sách hướng dẫn, hãy tắt máy và rút phích cắm nguồn, sau đó liên hệ với Chăm Sóc Khách Hàng của AQUA để được tư vấn và bảo trì.
- Khi muốn thải loại máy, hãy tháo nắp cửa và cắt bỏ dây điện nguồn để đảm bảo an toàn cho trẻ nhỏ và người khác khỏi nguy cơ bị thương tiềm ẩn.

Cảnh báo!

Thiết bị được khuyến cáo sử dụng một ổ cắm điện riêng, không nối dài dây nguồn hoặc cấp nguồn từ mạch điện nhánh hoặc cắm cùng các thiết bị điện khác để đảm bảo an toàn.

Vấn đề về xơ vải

- Xơ vải tích tụ trong máy có thể trở thành nguy cơ hỏa hoạn, làm giảm hiệu suất sấy vì làm tăng thời gian sấy cũng như lượng điện năng tiêu thụ.
- Vệ sinh bộ lọc xơ vải trước mỗi lần sử dụng.
- Đảm bảo xung quanh vị trí đặt máy không có xơ vải.
- Thường xuyên làm sạch xơ vải bên trong máy sấy. Việc thay đổi từ đặt máy thông thường sang treo tường hay ngược lại phải được thực hiện bởi nhân viên bảo trì do AQUA ủy quyền.
- Thường xuyên kiểm tra và làm sạch bộ phận dẫn lưu không khí để loại bỏ xơ vải tích tụ.

Nguy cơ bắt lửa tự phát

Để giảm nguy cơ hỏa hoạn từ máy sấy, cần tuân thủ những điều sau:

- Đồ dính hoặc ngâm trong dầu thực vật hoặc dầu ăn đều tiềm ẩn nguy cơ gây cháy thì không nên đặt vào lồng sấy.
- Đồ dính dầu có thể bắt lửa tự phát, đặc biệt là khi bỏ vào trong nguồn sinh nhiệt như máy sấy. Những đồ này sẽ nóng lên và sinh ra phản ứng oxy hóa trong dầu. Phản ứng này lại sinh ra nhiệt. Lượng nhiệt được gia tăng và không thể thoát ra ngoài, khi đủ độ nóng sẽ bắt lửa vào đồ bên trong và gây ra hỏa hoạn.
- Các đồ bị bắn bởi dầu thực vật, dầu ăn, các sản phẩm chăm sóc tóc,... nên được giặt bằng nước nóng với lượng bột giặt nhiều, trước khi cho vào lồng sấy - việc này sẽ làm giảm, nhưng không loại trừ hẳn nguy cơ hỏa hoạn. Chế độ làm mát của máy sấy sẽ làm giảm nhiệt độ trên các đồ này. Không nên lấy đồ ra khỏi máy sấy và dồn đồ vào một chỗ khi chúng còn nóng.
- Đồ đã được làm sạch, giặt, ngâm hoặc dính các chất dễ cháy như xăng, dầu hỏa, dung môi tẩy rửa, dầu ăn hoặc dầu thực vật, a-xê-tôn, rượu, chất tẩy, dầu thông, sáp và chất tẩy sáp hoặc các chất dễ gây cháy nổ trước đó không được cho vào lồng sấy.
- Không sấy đồ chưa được giặt.

Nguy cơ bắt lửa tự phát

- Không sấy khi đang vệ sinh máy bằng hóa chất.
- Không nên dùng nước làm mềm vải hoặc những sản phẩm tương tự cho chu trình sấy để tránh ảnh hưởng tĩnh điện, trừ phi việc này được nhà sản xuất nước mềm vải khuyến cáo cụ thể.
- Đồ có lót nhựa/cao su, cao su bọt (bọt nhựa mũ), quần áo hoặc gối đệm cao su bọt, sợi thủy tinh, giày cao su, mũ tắm, tã chống thấm em bé và đồ chống thấm không được cho vào lồng sấy. Vì khi nóng, chúng có thể bắt lửa và gây ra hỏa hoạn.
- Khối lượng sấy tối đa (định mức)^(*) tùy thuộc vào kiểu máy của người dùng, như khối lượng sấy tối đa của máy số hiệu **AQH-V700F** là 7kg. Không nên sấy quá tải.

Khối lượng sấy định mức!

Là khối lượng tải khô tối đa sử dụng cho một chu trình sấy. Khối lượng sấy định mức được xác định theo các tiêu chuẩn quốc gia về hiệu suất, vì vậy cùng một kiểu máy nhưng có thể có khối lượng sấy định mức khác nhau cho các thị trường khác nhau.

9.4. Thông khí phía sau (thông ra ngoài phòng)

Máy sấy có thể đẩy khí nóng ra ngoài thông qua một ống xả mềm đi xuyên tường, kết hợp với ống nối đi kèm với máy sấy.

Máy sấy được thông khí phía sau có những ưu điểm:

- Đảm bảo hiệu suất tối ưu vì ngăn sự tuần hoàn của luồng không khí ẩm.
- Loại trừ sự ngưng tụ của khí ẩm lên trần và tường.
- Giảm nguy cơ xơ vải bị hút vào máy sấy.
- Ngăn xơ vải và các hạt bụi mịn thổi vào phòng.

9.4.1. Bộ ống thông khí phía sau:

- Ống xả làm từ nhựa dẻo với đường kính 100mm đi xuyên tường.
- Thải khí nóng ra ngoài và không được dẫn vào một nơi có không gian hẹp, như hốc mái của một ngôi nhà.
- Ống xả là loại dễ uốn và có các nếp gấp để tránh ngưng tụ và nước mưa chảy ngược vào máy sấy.
- Ống thông khí dài tối đa 2 mét với không quá ba khúc uốn góc 90°.

9.4.2. Thiết lập thông khí phía sau

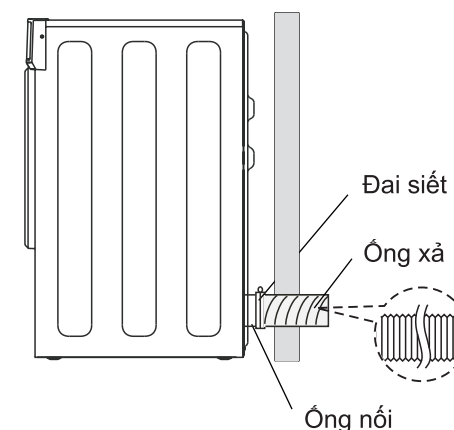
1. Trước khi thiết lập thông khí phía sau, máy sấy phải được thay đổi từ thiết lập thông khí phía trước của nhà máy. Hãy tháo tấm tản nhiệt ở mặt trước bên trái và thay thế nó bằng nắp che ở mặt sau bên trái. Các nắp này nên được cạy nhẹ ở các cạnh để tránh hư hỏng.

Dụng cụ gồm:

- Tuốc nơ vít dẹt


Bộ thông khí phía sau gồm:

- 1 x Ống nối
- 1 x Ống xả
- 1 x Đai siết



2. Gắn đầu hẹp của ống nối vào miệng của khe thông khí ở mặt sau của máy sấy. Sau đó nối đầu còn lại vào ống xả. Sử dụng đai siết để kẹp chặt chỗ tiếp xúc giữa ống nối và ống xả bằng tuốc nơ vít. Kéo ống xả qua lỗ dẫn xuyên tường, đảm bảo ống xả không bị xoắn để luồng khí nóng thải ra bên ngoài.

Lưu ý: Ống xả khí dài tối đa 2 mét với không quá ba khúc uốn góc 90°.

Trước khi sử dụng thiết bị 

Hãy đọc kỹ hướng dẫn và tuân theo “Quy tắc an toàn quan trọng” và “Lắp đặt sản phẩm”.

9.1. Lấy máy ra khỏi thùng đóng gói

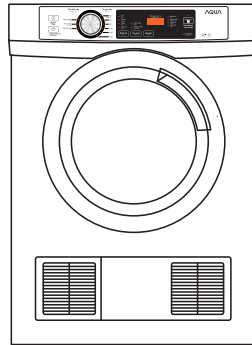

1. Tháo tất cả các phụ kiện dùng cho đóng gói.
2. Nghiêng máy về phía sau và dùng một chân đế nhẹ lên miếng xốp nền, sau đó di chuyển máy ra khỏi miếng xốp.
3. Lấy các phụ kiện đính kèm bên trong lồng quay, gỡ tấm phim bọc trên nắp cửa và màn hình hiển thị.

Tiêu hủy phụ kiện đóng gói 

- Để các phụ kiện đóng gói ngoài tầm với của trẻ em.
- Tiêu hủy các phụ kiện đóng gói theo tiêu chí thân thiện với môi trường.

9.2. Vị trí đặt máy

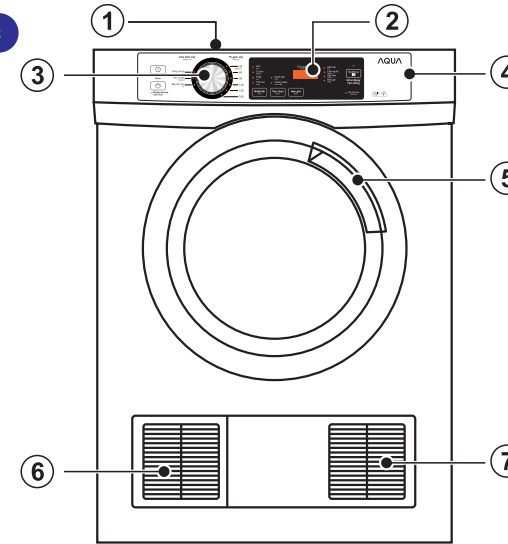
- Máy sấy phải được lắp đặt ở nơi thông thoáng, không có bụi.
- Không đặt máy lên các tấm lót nền nhà như thảm,...
- Không đặt máy phía sau những cửa khóa, cửa trượt hoặc sau những cánh cửa có bản lề nằm ở phía đối diện với phần nắp cửa của máy sấy - vì có thể làm hẹp không gian mở nắp cửa hoàn toàn. Đảm bảo cửa máy sấy luôn có thể đóng mở dễ dàng.
- Không đặt máy ngoài trời, nơi ẩm ướt, những nơi mà thiết bị có nguy cơ bị đóng băng, bị nước mưa bắn vào, bị ánh sáng mặt trời chiếu trực tiếp hoặc gần những vật tỏa nhiệt.
- Không đặt máy đè lên dây điện cấp nguồn.

**Sự thông khí** 

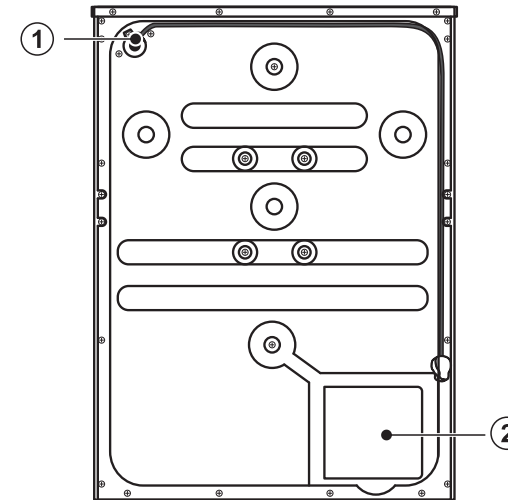
Việc lắp đặt đúng cách là rất quan trọng để đảm bảo máy sấy vận hành hiệu quả và an toàn nhất.

9.3. Thông khí phía trước (thông vào trong phòng)

Đây là thiết lập thông khí ban đầu của máy sấy khi được xuất xưởng. Khi sử dụng kiểu thiết lập này, phải đảm bảo thông gió đầy đủ cho máy để tránh tích tụ hơi ẩm vào trong phòng cũng như xung quanh máy, vì điều này có thể ảnh hưởng đến hiệu suất của máy sấy. Việc thông gió phải phù hợp với các quy định và luật pháp địa phương.

Mặt trước

1. Mặt trên máy
2. Màn hình LED
3. Nút xoay chọn chương trình
4. Bảng điều khiển
5. Tay nắm cửa
6. Tấm tản nhiệt
7. Quạt thông gió

Mặt sau

1. Dây điện nguồn
2. Nắp che

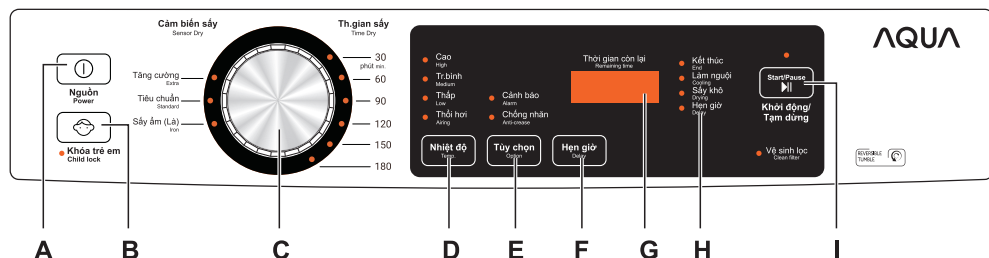
Lưu ý:
Do các yêu cầu cải tiến sản phẩm mà hình minh họa trong sách có thể khác đôi chút so với thực tế.

Phụ kiện đính kèm

Hãy kiểm tra danh sách phụ kiện đính kèm theo máy như bên dưới:

- 1 x Sách hướng dẫn sử dụng.
- 1 x Bộ dụng cụ gá tường. Xem thêm trang 20.
- 1 x Bộ ống thông khí phía sau. Xem thêm trang 19.
- 2 x Giá xếp chồng. Xem thêm trang 22.
- 1 x Bảng điều khiển ngược. Xem thêm trang 8.

3.1. Bảng điều khiển (cho máy đặt thông thường)



- A** Nhấn nút "Nguồn" để mở máy. Nhấn lần nữa để tắt máy.
- B** Nhấn nút "Khóa trẻ em" để vô hiệu các nút nhấn khác, việc này sẽ tránh các thay đổi không mong muốn lên chương trình sấy đến từ việc nhấn nút.
- C** Có 2 thiết lập sấy, chế độ "Cảm biến sấy" (Sensor Dry) và chế độ "Thời gian sấy" (Time Dry). Chương trình sấy mặc định khi vừa nhấn nút "Nguồn" mở máy là "Cảm biến sấy - Tiêu chuẩn".
- D** Nhấn nút "Nhiệt độ" để chọn nhiệt độ sấy phù hợp. Với từng tùy chọn sẽ có đèn báo sáng tương ứng.
Tùy chọn "Cảnh báo" và "Chống nhăn" là mặc định cho tất cả chương trình. Máy sẽ phát âm thanh báo hiệu ngay khi kết thúc chu trình sấy. Nếu có chọn tùy chọn "Chống nhăn", lồng sấy sẽ quay thêm 1 tiếng nữa bằng luồng khí mát, tiến trình này sẽ giảm thiểu sự hình thành nếp nhăn trên đồ sấy.
- E** Tùy chọn "Hẹn giờ" cho phép trì hoãn thời gian bắt đầu một chu trình sấy. Nếu chọn chức năng này, đèn báo "Hẹn giờ" sẽ sáng.
- F** Màn hình hiển thị thời gian còn lại của chu trình sấy hoặc thời gian hẹn giờ còn lại.
- G** Đèn báo cho biết máy sấy hiện đang ở tiến trình nào của chu trình sấy.
- H** Nhấn nút "Khởi động/Tạm dừng" để vận hành hoặc dừng tạm thời chu trình sấy.

3.2. Bảng điều khiển ngược (cho máy treo tường)



VẤN ĐỀ	NGUYÊN NHÂN	CÁCH XỬ LÝ
	Chưa vệ sinh bộ lọc xơ vải hoặc lắp đúng cách.	Đảm bảo bộ lọc xơ vải được làm sạch sau mỗi lần sấy và được lắp đúng cách. Tham khảo trang 16 và 17.
	Không xếp tải đúng cách.	Sấy riêng đồ có đặc tính tạo xơ và đồ hút xơ. Sấy riêng đồ có màu tương tự, như đồ sáng màu với đồ sẫm màu, đồ tối màu với đồ tối màu.
Đồ sấy dính xơ vải.	Sấy khô quá mức.	Sấy quá mức có thể làm đồ sấy trở nên hút xơ vải. Sử dụng chế độ "Cảm biến sấy" để tự động điều chỉnh thời gian sấy thay cho chế độ "Thời gian sấy" để tránh sấy khô quá mức. Tham khảo trang 14.
	Đồ còn mới đã sấy gần đầy. Khăn tắm mới hoặc khăn trải giường bằng vải ni mới có thể để lại xơ vải trong máy, tích tụ dần trong các lần sấy tiếp theo.	Làm sạch bộ lọc xơ vải và sử dụng chu trình "Không gia nhiệt" để loại bỏ xơ vải còn sót lại trong máy.
	Do các chi tiết kim loại có trong đồ sấy.	Đóng các khóa kéo và các móc cài khác trước khi cho đồ vào máy sấy.
	Không phân loại đồ sấy hoặc chọn chương trình sấy không phù hợp.	Phân loại đồ sấy. Đảm bảo chọn chương trình sấy phù hợp.
Đồ sấy bị hỏng.	Chương trình sấy hoặc nhiệt độ sấy không phù hợp.	Chọn chương trình hoặc nhiệt độ phù hợp. Tham khảo thông tin trên nhãn mác
	Đã sử dụng chế độ "Thời gian sấy" để sấy đồ với thời gian sấy quá mức cần thiết.	Hãy căn cứ vào độ khô ban đầu của đồ sấy mà lựa chọn thời gian sấy phù hợp, tránh sấy khô quá mức. Tham khảo trang 13 và 15.
	Không tuân theo hướng dẫn trên nhãn mác đồ sấy.	Luôn tuân theo hướng dẫn trên nhãn mác đồ sấy.

VẤN ĐỀ	NGUYÊN NHÂN	CÁCH XỬ LÝ
Máy phát âm thanh cảnh báo và hiển thị mã lỗi.	Máy đang bị lỗi.	Tham khảo trang 17.
Máy ồn.	Máy sấy quá tải.	Bớt tải sấy.
	Máy đang bị lỗi.	Phát âm thanh cảnh báo và hiển thị mã lỗi. Tham khảo trang 17.
Máy rung.	Là âm thanh báo hiệu ở cuối chu trình sấy.	Máy phát âm thanh báo hiệu kết thúc chu trình sấy. Tham khảo trang 17.
	Máy không được đặt trên mặt phẳng vững.	Đảm bảo đặt máy trên mặt phẳng cứng và vững. Tham khảo trang 7.
Đồ sấy bị nhăn.	Máy sấy quá tải.	Bớt tải sấy.
	Máy sấy quá tải.	Bớt tải sấy.
	Nhiệt độ sấy mức cao không phù hợp.	Chọn nhiệt độ sấy thấp hơn.
Đồ sấy bị bạc màu.	Không chọn thiết lập “Chống nhăn”.	Chọn thiết lập “Chống nhăn” để máy đảo tải vào cuối chu trình sấy. Tham khảo trang 15.
	Sấy chung đồ trắng và đồ màu.	Sấy riêng đồ trắng và đồ màu.
Đồ sấy bị xoắn rối.	Đề đồ ướt quá lâu trong máy trước khi sấy khô.	Không để đồ ướt quá lâu trong máy trước khi sấy khô, vì như thế đồ sẽ dễ bị phai màu. Nếu bạn có ý định để đồ trong thời gian dài trước khi sấy, hãy tách riêng chúng ra và để sang một bên.
	Không tách riêng đồ kích thước lớn với đồ kích thước nhỏ.	Tách riêng đồ có kích thước lớn và đồ có kích thước nhỏ trước khi sấy.
Đồ sấy bị xoắn rối.	Không đặt tải vào lồng sấy đúng cách.	Cho đồ vào lồng quay từng ít một. Không đặt đồ đã gấp nếp vào sấy.
	Tải có kích thước quá lớn.	Sấy với đồ kích thước nhỏ hơn. Sử dụng tải có kích thước phù hợp với chu trình sấy. Tham khảo trang 13 và 14.
	Chăn hoặc khăn trải giường có kích thước quá lớn.	Sấy chăn hoặc khăn trải giường riêng biệt với đồ khác. Buộc chặt các dây thắt trước khi sấy.

4.1. Chế độ “Cảm biến sấy” (Sensor Dry)

Có 3 cấp sấy khô là “Sấy ẩm (là)”, “Tiêu chuẩn” và “Tăng cường”. Hãy chọn cấp sấy khô phù hợp với loại tải và mức độ khô mà bạn muốn tải đạt được sau sấy. Nhiệt độ mặc định cho chế độ Cảm biến sấy là “Cao”. Bạn có thể chọn nhiệt độ phù hợp nhất cho từng tải cụ thể để đảm bảo đạt được kết quả sấy tối ưu.

CHẾ ĐỘ	NHIỆT ĐỘ	MÔ TẢ	TẢI TỐI ĐA (Kg)
Cảm biến sấy *	Cao	Chu trình sấy nhiệt cao để làm khô nhanh quần áo hàng ngày, như cotton, áo thun, khăn trải giường, quần dài.	7
	Trung bình	Chu trình sấy nhiệt trung bình cho quần áo làm từ sợi tinh xảo, như vải tổng hợp.	4
	Thấp	Chu trình sấy nhiệt thấp để chăm sóc đặc biệt cho các loại vải nhạy cảm với nhiệt, như vải tổng hợp, len, lụa.	4

* Với kiểu máy **AQH-V700F**, chế độ Cảm biến sấy “Tiêu chuẩn” với tùy chọn nhiệt độ “Cao” được khuyến nghị sử dụng để sấy quần áo hàng ngày.

4.2. Chế độ “Thời gian sấy” (Time Dry)

Phù hợp với một số loại tải mà bạn muốn sấy trong một khoảng thời gian cụ thể. Bạn có thể chọn thời gian sấy là 30, 60, 90, 120, 150 hoặc 180 phút.

4.3. Chương trình sấy tùy biến

Sau vài lần sử dụng máy sấy, bạn sẽ phát hiện ra có một số tùy chọn sấy mà bạn hay sử dụng. Bạn có thể thiết lập máy sấy của mình để ghi nhớ các tùy chọn sấy này. Ví dụ, trong sấy “Tiêu chuẩn”, bạn có thể thiết lập cho máy chỉ sấy ở nhiệt độ “Thấp”.

4.3.1. Cài đặt tùy biến

- Nhấn nút “Nguồn” để mở máy.
- Xoay núm chương trình để chọn chương trình sấy mà bạn muốn tùy biến.
- Nhấn giữ nút “Nhiệt độ” hoặc “Tùy chọn” trong 3 giây. Lúc này, đèn báo nhấp nháy và màn hình sẽ hiển thị “SELE” cho biết máy đang sẵn sàng để thiết lập.
- Nhấn nút “Nhiệt độ” và “Tùy chọn” để cài đặt nhiệt độ và tùy chọn của bạn.
- Nhấn giữ nút “Khóa trẻ em” trong 3 giây để lưu cài đặt. Máy sẽ phát tiếng bíp và màn hình hiển thị về thời gian sấy.

Lưu ý: Các thiết lập “Nhiệt độ” và “Tùy chọn” sẽ được máy ghi nhớ ở các lần sấy sau, bạn đỡ mất công thiết lập lại. Đồng thời, bạn cũng có thể thiết lập nhiều chương trình sấy tùy biến để thuận tiện cho việc sử dụng về sau.

4.3.2. Khôi phục cài đặt gốc

Để khôi phục về các thiết lập mặc định của máy như khi vừa mới xuất xưởng: hãy chọn chương trình sấy “30 phút”, nhấn giữ các nút “Khóa trẻ em” và “Hẹn giờ” trong 3 giây. Máy sẽ phát ra tiếng bíp và bảng điều khiển sẽ hiển thị chương trình mặc định là “Tiêu chuẩn” (như khi vừa nhấn nút “Nguồn” mở máy).

Cảnh báo! 

- Kiểm tra làm sạch bộ lọc xơ vải trước mỗi lần sấy. Đảm bảo lắp nó vào đúng vị trí trên máy trước khi sấy.
- Đèn báo “Vệ sinh lọc” sẽ nhấp nháy lúc vừa bắt đầu mỗi chu trình sấy, đây như là một cách thông báo đến người dùng hãy kiểm tra bộ lọc xơ trước khi bắt đầu sấy.
- Phân loại và bỏ tải vào trong lồng sấy, chú ý không để đồ vương vào nắp cửa.
- Đóng nắp cửa.
- Đảm bảo máy được nối với nguồn điện 220V/50Hz, 10A.

5.1. Chuẩn bị đồ sấy

- Đảm bảo đồ đã được vắt trong quá trình giặt.
- Lấy hết các vật dụng trong túi quần áo có thể làm hư hỏng hoặc mắc kẹt vào máy.
- Đóng các khóa kéo, các móc, dây buộc (trên chăn, mền, vỏ gối), và các dây nịt của áo lót. Những thứ này khi bung ra có thể làm hỏng máy sấy và quần áo của bạn.
- Đảm bảo quần áo là loại có thể sấy được. Bạn có thể tham khảo thông tin trên nhãn mác quần áo.

5.2. Đặt quần áo vào lồng sấy

Quần áo cần được xếp đúng cách để tránh hình thành các nếp nhăn sau chu trình sấy. Muốn quần áo được sấy đều thì khi xếp tải, hãy đảm bảo lồng quay còn nhiều khoảng trống để quần áo có thể xoay chuyển thoải mái trong quá trình sấy.

5.3. Giảm xoắn rối và nếp nhăn trên đồ sấy

- Phân loại tải theo loại vải.
- Buộc chặt các sợi dây trên chăn mền, vỏ gối trước khi sấy.
- Lắc và bỏ từng đồ một vào lồng quay sẽ giúp đồ được sấy đều.
- Sấy riêng các loại đồ in hình, lô-gô, vải chống nhăn, như áo sơ mi...
- Lồng sấy cần đủ khoảng trống cho quần áo xoay chuyển thoải mái trong khi sấy.
- Treo quần áo ngay sau khi hoàn tất chu trình sấy để tiết kiệm nhu cầu là ủi.

Chú ý! 

- Không sấy quá tải vì có thể làm hỏng máy sấy và quần áo.
- Không bao giờ cho quần áo quá ướt vào hoặc lên trên máy sấy vì lượng nước thừa của quần áo có thể gây nguy hiểm về điện.
- Chỉ sấy với các loại vải mà máy có thể sấy được, bằng cách tham khảo nhãn mác của nó.
- Luôn tuân theo các hướng dẫn sấy từ nhãn mác quần áo.
- Không sấy các loại rèm cửa. Ánh nắng mặt trời làm cho chúng trở nên giòn và chúng có thể rã ra trong khi sấy.

Sau đây là danh sách các sự cố bạn có thể gặp phải khi sử dụng máy sấy và một số đề xuất có thể giúp khắc phục sự cố. Nếu bạn vẫn gặp sự cố, vui lòng liên hệ với Chăm Sóc Khách Hàng của AQUA.

VẤN ĐỀ	NGUYÊN NHÂN	CÁCH XỬ LÝ
Nhấn nút “Nguồn” nhưng máy không lên điện.	Không có điện cấp nguồn.	Thử kiểm tra nguồn từ một thiết bị điện khác.
Nhấn nút “Khởi động/Tạm dừng” nhưng máy không vận hành.	Máy sấy có hiển thị mã thông tin hoặc mã lỗi.	Tham khảo trang 17.
Máy quay-dừng, và lặp lại như vậy.	Đang chọn chức năng hẹn giờ.	Tham khảo trang 15.
Máy dừng hoạt động khi chu trình sấy chưa kết thúc.	Máy đang ở giai đoạn “Chống nhăn”.	Tham khảo trang 15.
	Sự cố về nguồn điện.	Nhấn nút “Nguồn” và đặt lại chu trình sấy mới.
	Nhấn nút dừng máy.	Nhấn nút “Khởi động/Tạm dừng” để tiếp tục sấy.
	Cửa máy đang mở.	Đóng cửa máy.
	Chương trình sấy không phù hợp.	Chọn chương trình sấy phù hợp. Tham khảo trang 13, 14 và 15.
	Nhiệt độ sấy không phù hợp.	Chọn nhiệt độ sấy cao hơn. Tham khảo trang 15.
Thời gian sấy quá lâu, hiệu suất sấy không như mong muốn.	Chương trình sấy bị quá tải.	Một số chương trình sấy có mức tải khuyến cáo. Tham khảo trang 13. Sấy với lượng tải ít hơn.
	Bộ lọc xơ vải bị tắc.	Vệ sinh bộ lọc.
	Tải quá ướt.	Loại bỏ nước ra khỏi tải trước khi cho vào sấy, chẳng hạn sử dụng máy giặt để vắt quần áo ở một tốc độ cao hơn.
	Chương trình sấy không phù hợp.	Chọn chương trình sấy phù hợp. Tham khảo trang 13 và 15.
Quần áo quá nóng hoặc bị hỏng.	Đồ được lấy ra khỏi máy trước khi kết thúc chế độ làm mát ở cuối chu trình sấy.	Việc này có thể làm hỏng quần áo nếu quần áo không được trải ra để nhiệt phân tán vào môi trường mát hơn.

7.1. Vệ sinh bộ lọc xơ vải:

1. Mở cửa máy sấy.
2. Tháo bộ lọc xơ vải ra khỏi máy bằng cách kéo nó lên khe lọc.
3. Mở bộ lọc ra và dùng tay lau sạch bề mặt.
4. Gấp bộ lọc xơ vải và đặt lại vào khe lọc. Đảm bảo bộ lọc được lắp đúng vị trí trước khi vận hành máy sấy.

Chú ý!

Nếu bộ lọc xơ vải bị hỏng, hãy liên hệ với Chăm Sóc Khách Hàng của AQUA để được thay thế. Không vận hành máy sấy khi không có bộ lọc hoặc bộ lọc xơ vải bị hư hoặc lắp sai vị trí. Nếu không, những điều này có thể làm hỏng máy của bạn. Máy sấy có khả năng tự chẩn đoán một số lỗi. Khi có sự cố, máy sẽ phát ra âm thanh cảnh báo và hiển thị mã lỗi giúp bạn có thể tự khắc phục.

7.2. Mã thông tin

Những mã này không phải lỗi, mà chỉ để cho biết thông tin về tình trạng hiện tại của máy.

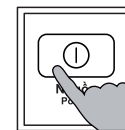
VẤN ĐỀ	HIỂN THỊ	CÁCH XỬ LÝ
Đang kích hoạt "Khóa trẻ em".	FEY LOC	Nhấn giữ nút "Khóa trẻ em" trong 2 giây để tắt cảnh báo.
Nắp cửa chưa đóng.	door OPEN	Đóng cửa lại và nhấn nút "Khởi động/Tạm dừng". Thử mở cửa và đóng lại.
Máy đang dừng.	PAUS	Xếp lại tải, đảm bảo tải nằm hoàn toàn trong lồng quay và không có phần nào vướng vào cửa. Nhấn nút "Khởi động/Tạm dừng" để tiếp tục sấy.
Tự động cảm biến thời gian sấy.	AUTO	Máy cảm biến độ khô của quần áo mà tự động điều chỉnh thời gian sấy cho phù hợp.
Kết thúc sấy.	End	Kết thúc chu trình sấy chính. Nếu có chọn chức năng "Chống nhăn" thì lồng sấy sẽ quay thêm 1 giờ đồng hồ nữa để chống nhăn quần áo.

7.3. Mã lỗi

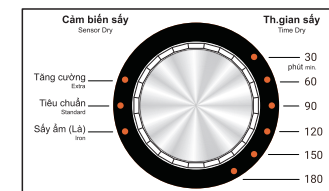
Khi có sự cố, máy sẽ phát âm thanh cảnh báo và màn hình sẽ hiển thị mã lỗi. Mã lỗi có dạng ERR theo sau là một chữ số. Ghi nhận mã lỗi và gọi cho Chăm Sóc Khách Hàng của AQUA để được bảo trì. Nếu lỗi xuất hiện, bạn có thể nhấn nút "Nguồn" để tắt máy.

5.4. Cấp điện cho máy

Nhấn nút "Nguồn" để mở máy.

**5.5. Lựa chọn chương trình sấy**

Chọn chương trình sấy bằng cách xoay núm. Đèn báo chương trình tương ứng sẽ sáng lên cùng với các tùy chọn sấy mặc định.

**5.6. Cài đặt nhiệt độ sấy**

Có 4 tùy chọn:

- **Cao:** Nhiệt độ sấy tới 80°C.
- **Trung bình:** Nhiệt độ sấy tới 70°C.
- **Thấp:** Nhiệt độ sấy tới 45°C.
- **Thổi hơi:** Sấy không gia nhiệt bằng luồng khí mát khi quay lồng.

**5.7. Cài đặt các tính năng thêm**

- **Cảnh báo:** Máy sẽ phát âm thanh báo hiệu ngay khi vừa kết thúc chu trình sấy.
- **Chống nhăn:** chế độ này diễn ra ngay khi có cảnh báo âm thanh kết thúc chu trình sấy. Lồng sấy sẽ quay thêm theo chu kỳ chạy-dừng trong 1 giờ đồng hồ giúp quần áo giảm nhăn.

**Cài đặt hẹn giờ**

Tùy chọn "Hẹn giờ" cho phép bạn trì hoãn việc bắt đầu chu trình sấy từ 5 phút đến 12 giờ. Thời gian hẹn giờ là 5 phút, 15 phút, 30 phút, 1 giờ, các giờ tiếp theo cho đến 12 giờ. Bạn có thể hẹn giờ sấy sao cho phù hợp nhất với sinh hoạt của bạn.

**Quan trọng!**

Chúng tôi khuyên bạn nên tránh sử dụng chức năng hẹn giờ với đồ không bền màu vì nó có thể gây ra hiện tượng bạc màu quần áo.

5.8. Vận hành máy sấy


Nhấn nút "Khởi động/Tạm dừng" để bắt đầu chu trình sấy.

**5.9. Chức năng "Khóa trẻ em"**

Để bật hoặc tắt chức năng này: khi vừa mở máy hoặc trong khi máy đang vận hành, hãy nhấn giữ nút "Khóa trẻ em" trong 2 giây.

Lưu ý: khi được kích hoạt, đèn dưới nút "Khóa trẻ em" sẽ sáng.



Chú ý! 

Quần áo không làm từ chất liệu vải, cũng như có đính các mẫu trang trí nhỏ, các sợi ruy băng dài, có cạnh sắc,... có thể gây hư hại cho máy sấy và các quần áo khác.

5.10. Ý nghĩa các ký hiệu trên nhãn quần áo

Quá trình giặt		
 Giặt máy, tốc độ vắt tối đa - Nhiệt độ giặt không quá 95°C	 Giặt máy, tốc độ vắt tối đa - Nhiệt độ giặt không quá 60°C	 Giặt máy, tốc độ vắt t.bình - Nhiệt độ giặt không quá 60°C
 Giặt máy, tốc độ vắt tối đa - Nhiệt độ giặt không quá 40°C	 Giặt máy, tốc độ vắt t.bình - Nhiệt độ giặt không quá 40°C	 Giặt máy, tốc độ vắt tối thiểu - Nhiệt độ giặt không quá 40°C
 Giặt máy, tốc độ vắt tối đa - Nhiệt độ giặt không quá 30°C	 Giặt máy, tốc độ vắt t.bình - Nhiệt độ giặt không quá 30°C	 Giặt máy, tốc độ vắt tối thiểu - Nhiệt độ giặt không quá 30°C
 Giặt tay - Nhiệt độ giặt không quá 40°C	 Không được giặt	
Quá trình tẩy		
 Có thể dùng bất kỳ loại thuốc tẩy nào	 Chỉ dùng loại oxygen, không dùng loại Clo	 Không được tẩy
Quá trình sấy		
 Có thể sấy Nhiệt độ trung bình	 Có thể sấy Nhiệt độ thấp	 Không thể sấy
 Phơi đồ trên móc treo thông thường	 Phơi đồ trên mặt phẳng ngang	
Quá trình ủi		
 Ủi thông thường ở nhiệt độ cao, tối đa 200°C	 Ủi thông thường ở nhiệt độ trung bình, tối đa 150°C	 Ủi thông thường ở nhiệt độ thấp, tối đa 110°C (không ủi hơi)
 Không được ủi		
Quá trình xử lý đặc biệt		
 Giặt khô với mọi loại dung môi góc tetra-chloroethene	 Giặt khô với mọi loại dung môi góc hydro-carbons	 Không được giặt khô
 Giặt ướt	 Không được giặt ướt	

Quan trọng! 

- Nếu bạn muốn dừng máy trước khi kết thúc chu trình sấy, bạn **PHẢI** lấy quần áo ra **NGAY LẬP TỨC** và trải chúng ra để làm mát. **KHÔNG** để quần áo trong máy sấy hoặc dồn vào một chỗ. Hãy hết sức cẩn thận vì lồng sấy và quần áo có thể rất nóng.
- Việc không tuân theo hướng dẫn có thể làm hư quần áo và hiệu suất sấy có thể không được như mong muốn.
- Không sấy giày hoặc các vật dụng bằng cao su.

13.1. Kết thúc chu trình sấy

- Ngắt điện cho máy.
- Dùng khăn khô lau cửa để loại bỏ hơi nước ngưng tụ và/hoặc các vật thể lạ.
- Vệ sinh bộ lọc xơ vải.

13.2. Vệ sinh máy sấy

Hãy ngắt điện trước khi bắt đầu vệ sinh máy.

13.2.1. Làm sạch bảng điều khiển và các bề mặt bên ngoài

Dùng một khăn mềm ẩm để lau tất cả các bề mặt, sau đó lau khô. Tránh sử dụng hóa chất hoặc chất tẩy vì chúng sẽ hỏng lớp sơn hoặc các bộ phận bằng nhựa của máy sấy.

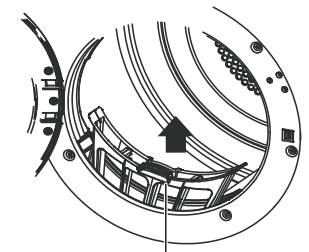
13.2.2. Vệ sinh lồng sấy

- Nếu lồng sấy có bụi bẩn hoặc có xơ vải bám vào, hãy loại bỏ chúng và lau sạch bằng khăn ẩm.
- Không để bất kỳ vật kim loại nào trong lồng quay vì chúng có thể gây gỉ sét.

13.3.3. Vệ sinh bộ lọc xơ vải

- Thông thường, xơ vải được tạo thành khi mặc hoặc giặt quần áo. Xơ (tức là xơ vải) thoát ra từ quần áo trong khi sấy sẽ tụ lại trong bộ lọc xơ vải.
- Hãy làm sạch bộ lọc xơ vải sau mỗi lần sấy, vì có thể gây cháy nếu để chúng tích tụ nhiều hoặc tồn tại quanh máy sấy.
- Đèn cảnh báo “Vệ sinh lọc” sẽ nhấp nháy khi vừa nhấn nút “Nguồn” mở máy. Đây là một cách để nhắc bạn kiểm tra bộ lọc trước mỗi lần sấy vì xơ vải tiềm ẩn nguy cơ hoãn cũng như làm giảm hiệu suất sấy.

Lưu ý: Bộ lọc xơ vải nằm ở miệng cửa (như hình bên).



Bộ lọc xơ vải